

Số: /STC-TCDN&G

Long An, ngày tháng 12 năm 2024

V/v triển khai quản lý nhà nước
về định giá hàng hoá, dịch vụ
trên địa bàn tỉnh Long An

Kính gửi:

- Sở Giao thông vận tải; Sở Y tế;
- Sở Tư pháp; Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Xây dựng; Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Công Thương; Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 20/11/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 58/2024/QĐ-UBND phân công thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực bình ổn giá, định giá, kê khai giá, kiểm tra yếu tố hình thành giá và kiểm tra chấp hành pháp luật về giá trên địa bàn tỉnh Long An; Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2024, tại Điều 2 Quyết định số 58/2024/QĐ-UBND quy định: “Điều 2. *Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở quản lý ngành, lĩnh vực, các cơ quan có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quyết định này.*

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2024 và thay thế Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh về việc phân công thẩm quyền tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá, tiếp nhận văn bản kê khai giá hàng hóa, dịch vụ đối với UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Long An và Quyết định số 45/2020/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân công thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan và phân cấp quyết định giá; trình tự, quy trình thẩm định phương án giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của UBND tỉnh Long An.

Tiếp theo Văn bản số 6206/STC-TCDN&G ngày 02/12/2024, để triển khai kịp thời, hiệu quả các quy định về định giá hàng hoá, dịch vụ trên địa bàn tỉnh, Sở Tài chính đề nghị các sở quản lý ngành, lĩnh vực nêu trên tổ chức thực hiện các nội dung sau:

- Thông báo cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền thẩm định phương án giá của cơ quan mình, **tiếp tục thực hiện mức giá hiện hành đã được UBND tỉnh phê duyệt cho đến khi UBND tỉnh ban hành văn bản định giá mới.**

- Đối với các hàng hóa, dịch vụ được áp dụng theo điều khoản chuyển tiếp quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 29 của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ: Các sở quản lý ngành, lĩnh vực nêu trên căn cứ thẩm quyền thẩm định phương án giá được quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 58/2024/QĐ-UBND, tổ chức việc rà soát, đánh giá về mức giá hiện hành của hàng hóa, dịch vụ; trên cơ sở đó tham mưu UBND tỉnh **chậm nhất đến ngày 31/12/2024** định giá, ban hành mới văn bản định giá, điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ theo các quy định của Luật Giá ngày 19/6/2023, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ và phương pháp định giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm phù hợp với thực tế.

- Trường hợp hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá *pháp luật có liên quan¹ đã có quy định tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản* của hàng hóa, dịch vụ thì thực hiện theo quy định hiện hành; sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng, hàng dự trữ quốc gia và các hàng hóa, dịch vụ đã có quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật tại pháp luật có liên quan thì thực hiện ngay quy trình định giá quy định tại Nghị định số 85/2024/NĐ-CP mà không phải chờ Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật; đồng thời, có văn bản thông tin về Sở Tài chính để biết.

Trường hợp *chưa có quy định* thì Các sở quản lý ngành, lĩnh vực nêu trên khẩn trương rà soát, đề xuất đặc điểm kinh tế - kỹ thuật danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; kịp thời phục vụ công tác định giá².

Lưu ý: *Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật* là tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của hàng hóa, dịch vụ trên cơ sở tên gọi chung; *không phải định mức – kinh tế kỹ thuật*.

- Trên cơ sở đặc điểm kinh tế - kỹ thuật hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá pháp luật có liên quan đã quy định hoặc được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nêu trên, khẩn trương rà soát, lựa chọn, yêu cầu các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ³ lập phương án giá; thẩm định; trình Ủy ban nhân dân tỉnh định giá đối với hàng hóa, dịch vụ một cấp; trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định phương án giá, gửi cơ quan có thẩm quyền định khung giá hoặc giá tối đa, giá tối thiểu đối với định giá hai cấp.

Lưu ý: Việc định giá lại bao gồm cả sản phẩm, dịch vụ công (*dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích*) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước để đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương⁴.

¹ Khoản 4 Điều 21 Luật Giá ngày 19/6/2023.

² Điểm a Khoản 3 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP; Khoản 2 Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 58/2024/QĐ-UBND.

³ Tại điểm d Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP quy định cơ quan cơ quan có thẩm quyền định giá tổ chức lựa chọn, yêu cầu đơn vị, tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ lập phương án giá.

⁴ Điểm b Khoản 3 Điều 28; Khoản 3, 4 Điều 29 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.

- Hình thức văn bản: Quyết định hành chính⁵.

- Phương pháp định giá: theo Luật Giá ngày 19/6/2023, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 45/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính và quy định pháp luật chuyên ngành (nếu có).

- Thời hạn: việc tham mưu cần khẩn trương, đảm bảo Ủy ban nhân dân tỉnh định giá, ban hành mới văn bản định giá, điều chỉnh giá **chậm nhất đến 31/12/2024**.

- Tổ chức rà soát tất cả các văn bản pháp luật (bao gồm văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính cá biệt) đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành về giá dịch vụ thuộc ngành, lĩnh vực không còn phù hợp theo Luật Giá ngày 19/6/2023 (nếu có) để *đề xuất, tham mưu xử lý đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*.

Sở Tài chính đề nghị các cơ quan có liên quan quan tâm, khẩn trương triển khai thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Phòng TC-KH cấp huyện;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- VPS (Trang Thông tin điện tử STC);
- Lưu: VT, TCDN&G, Chi.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hồ Quốc Công

⁵ Khoản 5 Điều 11 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Công văn số /STC-TCĐN&G ngày /12/2024 của Sở Tài chính)

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Sở quản lý ngành, lĩnh vực	Cơ quan thực hiện thẩm định phương án giá
I	Định khung giá		
1	Dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải
2	Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
II	Định giá tối đa		
1	Dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ (trừ dịch vụ sử dụng đường bộ cao tốc) để kinh doanh, do địa phương quản lý	Sở Giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải
2	Dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải
3	Dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga (bao gồm cảng, bến thủy nội địa) được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải
4	Dịch vụ ra, vào bến xe ô tô	Sở Giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Sở quản lý ngành, lĩnh vực	Cơ quan thực hiện thẩm định phương án giá
5	Dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp
6	Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt <i>áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt;</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
III	Định giá cụ thể		
A	Định giá cụ thể theo khung giá, giá tối đa của Bộ		
1	Nước sạch	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	- Trường hợp phương án giá nước sạch đối với công trình nước sạch nông thôn: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện. - Các trường hợp còn lại: Sở Xây dựng chủ trì; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp.

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Sở quản lý ngành, lĩnh vực	Cơ quan thực hiện thẩm định phương án giá
2	Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng <i>tại cơ sở y tế công lập</i>	Sở Y tế	Sở Y tế
3	Dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện <i>tại các đơn vị sự nghiệp công lập</i>	Sở Y tế	Sở Y tế
B	Định giá cụ thể		
1	Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với công trình thủy lợi <i>sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của địa phương</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
2	Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác đối với công trình thủy lợi <i>sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của địa phương</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
3	Sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, <i>sử dụng ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương</i>	Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Sở quản lý ngành, lĩnh vực	Cơ quan thực hiện thẩm định phương án giá
3.1	<i>Trường hợp sử dụng ngân sách nhà nước cấp tỉnh và không thuộc trường hợp tại mục 3.3</i>		<i>Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực</i>
3.2	<i>Trường hợp sử dụng ngân sách nhà nước cấp huyện, cấp xã</i>		<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>
3.3	<i>Trường hợp sử dụng ngân sách nhà nước cấp tỉnh, đặt hàng cho đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp</i>		<i>Cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị sự nghiệp công lập được đặt hàng</i>
4	Dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
5	Dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước	Sở Xây dựng	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Sở quản lý ngành, lĩnh vực	Cơ quan thực hiện thẩm định phương án giá
5.1	<i>Trường hợp được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh</i>		<i>Sở Xây dựng</i>
5.2	<i>Trường hợp được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp huyện, cấp xã</i>		<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>
6	Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
7	Dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (trừ giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải đối khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước)	Sở Xây dựng	

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Sở quản lý ngành, lĩnh vực	Cơ quan thực hiện thẩm định phương án giá
7.1	<i>Dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (trừ dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải đối khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước và dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp huyện, cấp xã)</i>		<i>Sở Xây dựng</i>
7.2	<i>Dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp huyện, cấp xã</i>		<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>
8	Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Sở Giao thông vận tải	
8.1	<i>Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh</i>		<i>Sở Giao thông vận tải</i>
8.2	<i>Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp huyện, cấp xã</i>		<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Sở quản lý ngành, lĩnh vực	Cơ quan thực hiện thẩm định phương án giá
9	Dịch vụ thuê công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước	Sở Xây dựng	
9.1	<i>Dịch vụ thuê công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước cấp tỉnh</i>		<i>Sở Xây dựng</i>
9.2	<i>Dịch vụ thuê công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước cấp huyện, cấp xã</i>		<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>
10	Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước	Sở Công Thương	
10.1	<i>Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước cấp tỉnh</i>		<i>Sở Công Thương</i>
10.2	<i>Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước cấp huyện, cấp xã</i>		<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>
V	Theo lĩnh vực định giá khung giá, giá tối đa, giá cụ thể tùy dịch vụ		
1	Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tính giá theo lộ trình thu của người sử dụng dịch vụ	Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực	Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực